TAND THỊ XÃ THÁI HÒA **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:31./2020/HSST
Ngày: 29/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

- *Thẩm phán - chủ toạ phiên toà:* Bà Phùng Thị Hương Giang
- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Văn Quế
2. Bà: Phan Thị Hương Thanh

- Th□ ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông: Hồ Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 24/4/2020 và theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 18/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Ngọc V**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/12/1989, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm S, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Cao Ngọc H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Anh chị em ruột: Có 02 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Bà Cao Thị L, sinh năm 1966 (đã chết)

Trú tại: Xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Cao Văn N, sinh năm 1962 (là anh ruột của bà L)

Trú tại: Xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt)

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH T

Địa chỉ: Tầng 1, số 282 L, phường, Quận, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thu Tg; chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1986 (theo văn bản ủy quyền ngày 05/01/2020 (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Bị cáo Cao Ngọc V là lái xe hợp đồng cho Công ty TNHH T, V có giấy phép lái xe hạng C do sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp. Ngày 03/01/2020 bị cáo được ông Nguyễn Đình T (là người quản lý, điều xe của công ty) giao cho bị cáo điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Foton, biển kiểm soát 29C-540.xx chở nước khoáng tinh khiết đóng chai đi từ kho hàng đóng tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An đi phân phối ở thành phố V, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Cao Ngọc V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-540.xx đi theo hướng Q – Y khi đi đến khu vực Km 24+250m Quốc lộ 48 thuộc xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An, lúc này do những thùng cốc thủy tinh được đặt tại vị trí ghế phụ trong khoang cabin của xe ô tô V điều khiển bị dồn ra phía trước, nên V vừa điều khiển xe vừa cúi người xuống để sửa những thùng cốc thủy tinh lại vị trí cũ. Sau khi sửa xong V ngồi thẳng dậy thì phát hiện phía trước có bà Cao Thị L điều khiển xe đạp đi phía bên phải đường cùng chiều với xe ô tô do V điều khiển. Do khoảng cách quá gần, V không kịp xử lý, nên phần đầu xe ô tô đã đâm vào phần đuôi xe đạp của bà L làm cho bà L ngã xuống đường và bị bánh xe phía trước, bên phải của xe ô tô cán lên người và kéo rê. Hậu quả làm bà Cao Thị L tử vong tại chỗ. Xe ô tô biển kiểm soát 29C-540.xx và xe đạp bị hư hỏng.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 03/01/2020 thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn được xác định là km 24+250 Quốc lộ 48 thuộc xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 09 mét.

Lấy biển báo bên trái hướng Q -Y làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải hướng Q -Y làm mép đường chuẩn (điểm mốc cách mép đường chuẩn 01 mét) để tiến hành đo đạc. Đánh số thứ tự từ 01 đến 05 để mô tả vị trí các dấu vết và phương tiện như sau:

Dấu vết số 1: Trên mặt đường nhựa từ điểm mốc nhìn ra lòng đường và nhìn về hướng Y phát hiện vết cày xước không liên tục trên mặt đường có chiều dài 1,7 mét theo chiều hướng Q -Y. Đo khoảng cách từ điểm đầu dấu vết vào đến điểm mốc và đến mép đường chuẩn có kích thước lần lượt là 12,7 mét và 1,2 mét.

Dấu vết số 2: Tiếp nối điểm kết thúc của vết cày xước số 1 trên mặt đường về hướng Y là vết cày xước mặt đường có bám dính tổ chức nghi da, thịt, máu người. Vùng dấu vết này có kích thước là (18,5 x 0,4) cm. Điểm kết thúc của dấu vết nằm tại mặt lăn của bánh xe phía trước, bên phải của xe ô tô tải BKS: 29C-540.66. Vùng dấu vết có chiều hướng Q -Y.

Dấu vết số 3: Trên hiện trường nhìn từ dấu vết số 2 hướng Y phát hiện xe ô tô BKS: 29C-540.xx ở trạng thái dừng. Đầu xe quay hướng Y, đuôi xe quay hướng Q. Tại hiện trường, mặt lăn của bánh xe phía trước và phía sau bên phải nằm lên

vết cày xước có bám dính tổ chức nghi da, thịt, máu người. Tại khu vực ghế phụ xủa xe ô tô có đặt chiếc thùng cát tông, bên trong có chứa cốc thủy tinh. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh xe phía trước và tâm trục bánh xe phía sau vào đến mép đường chuẩn có kích thước lần lượt là 0,6 mét và 0,9 mét.

Dấu vết số 4: Ngay tại phía trước đầu xe ô tô phát hiện tử thi được xác định là bà Cao Thị L trong tư thế nằm ngửa, phần bụng bị dập nát, biến dạng để lộ nội tạng ra bên ngoài. Đầu quay về hướng mép đường chuẩn, chân quay về hướng điểm mốc. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh trước bên phải đến phần đầu tử thi có kích thước là 1,8 mét. Đo khoảng cách từ vùng đầu và bàn chân trái của tử thi vào mép đường chuẩn có kích thước lần lượt là 0,4 mét và 1,8 mét.

Dấu vết số 5: Trên mặt đường nhựa ngay sát với tử thi Cao Thị L là chiếc xe đạp màu bạc, nằm ngả nghiêng sang trái. Đầu xe quay hướng chếch về Y, đuôi xe quay vào hướng mép đường chuẩn. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh xe phía sau của xe đạp đến tâm trục bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô và đến mép đường chuẩn có kích thước lần lượt là 0,7 mét và 0,3 mét. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh trước xe đạp vào mép đường chuẩn có kích thước là 0,4 mét.

Căn cứ vào các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 03/01/2020 thể hiện:

Xe ô tô tải nhãn hiệu Foton, BKS: 29C-540.xx: Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ kích thước (90 x 62) cm; mặt ngoài thân xe phía trước bên phải, vị trí tiếp giáp với cần gạt mưa bên phải bị lõm móp kích thước (40 x 45) cm, chiều hướng từ trước ra sau; mặt ngoài ốp nhựa lưới tản nhiệt phía trước bên phải có vùng dấu vết nứt vỡ kích thước (8 x 4) cm. Điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 80cm; ba đơ xốc phía trước, bên phải có vùng dấu vết cách mặt đất là 38cm; mặt ngoài của lốp xe, bánh xe phía trước bên phải có nhiều vết trượt xước mài mòn cao su, vết lớn nhất có kích thước (25 x 10) cm; mặt trong chắn bùn phía trước bên phải có nhiều vết màu nâu đỏ nghi máu, da, thịt cơ thể người kích thước (20 x 15) cm.

Xe đạp: Mặt ngoài ghi đông bên trái, vị trí tiếp giáp với tay phanh có vùng dấu vết trượt xước mài mòn kim loại, kích thước (7 x 3) cm. Bề mặt bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu. Mặt ngoài ghi đông bên trái, vị trí tiếp giáp với tay phanh có vùng dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại, kích thước (9 x 10) cm. Bề mặt bám dính bụi đất nhựa đường; giỏ xe bị móp méo, biến dạng; yên xe bị đẩy cong, biến dạng, trên bề mặt có vùng dấu vết bị mài mòn cao su kích thước (20 x 15) cm; chắn bùn của bánh xe sau bị đẩy cong biến dạng, lõm móp; vành xe phía sau bị đẩy cong so với vị trí ban đầu, tại vị trí cách chân van 12cm, theo hướng ngược chiều kim đồng hồ bị đẩy cong theo hướng từ ngoài tâm trục kích thước (18 x 30) cm.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm tử thi bà Cao Thị L xác định:

Toàn bộ vùng bụng bị dập nát, biến dạng, để lộ nội tạng ra bên ngoài; từ vùng mông xuống phần thân dưới bị bẻ xoắn, quay ngược ra phía trước; phần đùi bên trái bị rách da, dập nát, bờ mép nham nhở; tại vị trí ngón tay út và ngón áp út của bàn tay phải có vùng dấu vết rách da, trượt xước.

Tại bản kết luận giám định pháp y kết luận: Nạn nhân Cao Thị L tử vong do bị đa chấn thương dập nát nhiều bộ phận trên cơ thể.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã thu giữ: 01 (một) chiếc xe ô tô, BKS: 29C-540xx. Quá trình điều tra xác định đây là xe ô tô của Công ty TNHH T do Cao Ngọc V điều khiển; 01 (một) chiếc xe đạp (không rõ nhãn hiệu, chủng loại) do bà Cao Thị L điều khiển. Ngày 09/01/2020, cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa trả lại phương tiện xe ô tô và xe đạp cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Cao Thị L số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29C-540.xx bị hư hỏng do tai nạn giao thông là xe của Công ty TNHH T. Quá trình điều tra và căn cứ vào đơn xin xét xử vắng mặt của đại diện cho Công ty thể hiện: Công ty không có yêu cầu bị cáo phải sửa chữa xe hay bồi thường.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Cao Ngọc V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên việc truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cao Ngọc V phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ 01 (một) chiếc xe ô tô, BKS: 29C-540.xx. Quá trình điều tra xác định đây là xe ô tô của Công ty TNHH T do Cao Ngọc V điều khiển; 01 (một) chiếc xe đạp (không rõ nhãn hiệu, chủng loại) do bà Cao Thị L điều khiển. Ngày 09/01/2020, cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa trả lại phương tiện xe ô tô và xe đạp cho chủ sở hữu. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Cao Thị L số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29C-540.xx bị hư hỏng do tai nạn giao thông là xe của Công ty TNHH T. Tại phiên tòa người đại diện cho Công ty vắng mặt có lý do. Căn cứ vào quá trình điều tra và nội dung đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện cho

Công ty không yêu cầu bị cáo phải sửa chữa hay bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai. Bị cáo nhận thức đ- ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Thái Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Cao Ngọc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và lời khai của bị cáo..., được xem xét và thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Cao Ngọc V có giấy phép lái xe hạng C, ký hợp đồng lao động là nhân viên lái xe cho Công ty TNHH T. Ngày 03/01/2020 Cao Ngọc Vnhận lệnh vận chuyển hàng (nước uống) từ kho hàng đóng tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An đi phân phối ở thành phố V, Tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Cao Ngọc V điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 29C-540.xx đi theo hướng Q - Y, khi đi đến khu vực Km 24+250m Quốc lộ 48 thuộc xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An, do bị cáo không tuân thủ nguyên tắc chung khi tham gia giao thông đường bộ, không chú ý quan sát nhìn đường mà cúi người xuống trong khoang cabin để sửa những thùng hàng. Khi ngồi thẳng dậy thì phát hiện phía trước có bà Cao Thị L và không giữ khoảng cách an toàn với xe điều khiển cùng chiều phía trước nên đã để phần đầu xe ô tô đâm vào phần đuôi xe đạp của bà L làm cho bà L ngã xuống đường và bị bánh xe phía trước bên phải cán lên người và kéo rê. Hậu quả làm bà Cao Thị L tử vong tại chỗ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng ng- ời, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan sai.

Tại khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người..."

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây hoang mang bất bình cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Đặc biệt hơn đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, tập trung là vi phạm luật giao thông đường bộ, tại nạn giao thông có thể xảy ra. Nhưng bản thân bị cáo do quá tự tin, chủ quan cho rằng hậu quả do hành vi vi phạm của mình sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được. Xét về lỗi thì bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, hậu quả bà Cao Thị L chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thật phù hợp, t- ơng xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi hậu quả xảy ra làm bà Cao Thị L chết bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đồng thời bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng. Quá trình sinh sống tại địa phương bản thân bị cáo chấp hành tốt chủ trưởng, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bố mẹ đều đã chết, bị cáo sống một mình và chưa có vợ con, công việc không ổn định. Nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương theo dõi, giám sát và giáo dục cũng đủ nghiêm răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của Nhà Nước.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị hại bà Cao Thị L đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay đại diện cho bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29C-540.xx bị hư hỏng do tai nạn giao thông là xe của Công ty TNHH T. Tại phiên tòa đại diện cho Công ty có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai trong quá trình điều tra và nội dung đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Công ty không yêu cầu bị cáo phải sửa chữa xe hay bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án:

Thu giữ 01 (một) chiếc xe ô tô, BKS: 29C-540.xx. Quá trình điều tra xác định đây là xe ô tô của Công ty TNHH T do Cao Ngọc V điều khiển; 01 (một) chiếc xe đạp (không rõ nhãn hiệu, chủng loại) do bà Cao Thị L điều khiển. Ngày 09/01/2020, cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa trả lại phương tiện xe ô tô và xe đạp cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp cho bị hai. Xét thấy việc trao trả trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cao Ngọc V phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Xử phạt bị cáo Cao Ngọc V **15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/5/2020. Giao bị cáo Cao Ngọc Vinh cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo V chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại đ- ợc quyền kháng cáo bản án lên toà án nhân dân tỉnh

Nghệ An. Nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an TX Thái Hòa;
- VKSND TX Thái Hòa;
- Thi hành án Dân sự TX Thái Hòa;
- Bị cáo;
- L- u HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phùng Thị H□ơng Giang